

Số: 09/2024/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 05 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu học phí năm học 2024-2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí từ năm học 2024-2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo tham tra số 118/BC-BVHXH ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức thu học phí năm học 2024-2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu học phí năm học 2024-2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp học phí: Học sinh học tại cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông theo quy định của Chính phủ (gọi chung là học sinh);

b) Đối tượng tổ chức thực hiện thu, nộp, quản lý học phí: Các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập; các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu, quản lý và sử dụng học phí.

## 3. Mức thu học phí

a) Mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên thuộc hệ thống giáo dục quốc dân năm học 2024-2025 tỉnh Lào Cai, như sau:

*Đơn vị tính: Đồng/học sinh/tháng*

Vùng		Mức thu đối với các cấp học
Thành thị	Các phường thuộc thành phố Lào Cai	125.000
	Phường Sa Pa thuộc thị xã Sa Pa	80.000
Nông thôn	Thị trấn Phố Lu thuộc huyện Bảo Thắng	80.000
	Xã Vạn Hòa thuộc thành phố Lào Cai; xã Sơn Hà thuộc huyện Bảo Thắng	60.000
Vùng dân tộc thiểu số và miền núi	Các phường còn lại của thị xã Sa Pa và thị trấn khu vực I	80.000
	Xã khu vực I	60.000
	Xã khu vực II	30.000
	Xã khu vực III, thôn, bản, tổ dân phố đặc biệt khó khăn	10.000

b) Trường hợp học trực tuyến (học online) mức thu học phí bằng mức thu tại điểm a khoản 3 Điều này;

c) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên được áp dụng mức thu học phí tương đương với các trường phổ thông công lập cùng cấp trên địa bàn cho đối tượng học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông;

d) Mức thu học phí đối với giáo dục tiểu học tại điểm a khoản 3 Điều này làm căn cứ để hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tự thực các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tự thực thuộc diện được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định.

## 4. Phân loại vùng:

a) Vùng thành thị (các phường, thị trấn không thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi): Gồm các phường thuộc thành phố Lào Cai và phường Sa Pa thuộc thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

b) Vùng nông thôn (trừ các thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025): Gồm thị trấn Phố Lu và xã Sơn Hà thuộc huyện Bảo Thắng; xã Vạn Hòa thuộc thành phố Lào Cai;

c) Vùng dân tộc thiểu số và miền núi (gồm các xã, thị trấn, phường theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025): Gồm các phường còn lại của thị xã Sa Pa; thị trấn khu vực I; xã khu vực I; xã khu vực II; xã khu vực III, thôn, tổ dân phố đặc biệt khó khăn.

## **Điều 2. Tổ chức thu, sử dụng, miễn giảm học phí**

1. Việc tổ chức thu, sử dụng và miễn, giảm học phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Trong đó, trẻ em 5 tuổi được miễn học phí theo khoản 6 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Các cơ sở giáo dục căn cứ thường trú của bản thân học sinh hoặc cha, mẹ học sinh, người giám hộ để thực hiện thu học phí. Trường hợp học sinh không thường trú tại tỉnh Lào Cai thì căn cứ giấy tạm trú của học sinh để thu học phí theo quy định.

## **Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban TT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, VHXX.

**CHỦ TỊCH**

**Vũ Xuân Cường**

